TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 03/2019/QĐST-DS	*An Khê, ngày 29 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

- Thư ký phiên họp: Ông Phạm Hồng Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số 72/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự",* theo Quyết định mở phiên họp số 49/2019/QĐST-DS ngày 26/11/2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Huỳnh Thị L; địa chỉ: Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Thanh T; địa chỉ: Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai;

2. Anh Trần Thanh N; địa chỉ: Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai;

3. Anh Trần Thanh N1; địa chỉ: Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai;

4. Chị Trần Thị Thanh T; địa chỉ: Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai;

5. Chị Phan Thị Kiều D; địa chỉ: Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Người đại diện theo ủy quyền của Trần Thanh N1, Trần Thị Thanh T và Phan Thị Kiều D:* Anh Trần Thanh T; địa chỉ: Tổ 8, phường A, thị xã A, Gia Lai (văn bản ủy quyền ngày 25/7/2019).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản khai và tại phiên họp bà Huỳnh Thị L trình bày: Bà Huỳnh Thị L và ông Trần Văn S kết hôn có đăng ký kết hôn vào ngày 07/5/1990 và có 04 con chung là Trần Thanh T, Trần Thanh N1, Trần Thanh N và Trần Thị Thanh T. Từ tháng 12/1999 ông S bị mất ngủ rồi nói năng lung tung và thường xuyên bỏ nhà đi. Bà L và các con bà L đã đưa ông S đi điều trị tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bình Định, Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội tỉnh Gia Lai nhưng bệnh không thuyên giảm. Ông S hiện không

nhận thức hành vi của bản thân, sinh hoạt hàng ngày phải nhờ sự giúp đỡ của người thân. Bà và ông S có tài sản chung là quyền sử dụng đất và nhà ở tại Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Hiện bà và gia đình đang có nhu cầu thực hiện một số giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất, nên bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn S mất năng lực hành vi dân sự để làm căn cứ cho bà được đại diện cho ông S trong các giao dịch dân sự sau này.

Lời khai có tại hồ sơ và tại phiên họp anh Trần Thanh N, Trần Thanh T và đại diện theo ủy quyền của Trần Thanh N1, Trần Thị Thanh T và Phan Thị Kiều D đều trình bày: Họ là con đẻ và con dâu của bà Huỳnh Thị L và ông Trần Văn S, ông S bị bệnh từ năm 1999, gia đình đã đưa đi điều trị nhiều nơi nhưng không khỏi. Đến nay ông S không có khả năng nhận thức làm chủ được hành vi, do vậy họ cũng đồng ý với yêu cầu của bà L về việc yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn S mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Ông Trần Văn S và bà Huỳnh Thị L là vợ chồng và có 04 con chung là anh Trần Thanh N, Trần Thanh T, Trần Thanh N1 và Trần Thị Thanh T. Tại Kết luận số 53/KLGĐTP ngày 22/11/2019 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nguyên kết luận: Ông Trần Văn S, sinh năm 1969; địa chỉ; Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai bị tâm thần phân liệt thể di chứng, mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Do vậy việc bà Huỳnh Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Huỳnh Văn Sơn mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và đúng quy định. Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự; Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã A chấp nhận đơn yêu cầu, tuyên bố ông Trần Văn S mất năng lực hành vi dân sự. Bà Huỳnh Thị L thuộc hộ cận nghèo nên được miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã A nhận định:

[1] Người yêu cầu bà Huỳnh Thị L yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn S, cư trú tại Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, mất năng lực hành vi dân sự. Theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là việc dân sự *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"*, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Bà Huỳnh Thị L là vợ ông Trần Văn S nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn S mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 53/KLGĐTC ngày 22/11/2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Tây Nguyên kết luận: Ông Trần Văn S, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, về y học: Hiện tại bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5 – ICD10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện tại mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi. Do vậy theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ

luật Dân sự việc bà Huỳnh Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn S mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Bà Huỳnh Thị L thuộc hộ cận nghèo, được miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1, 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với chi phí giám định pháp y tâm thần, bà Huỳnh Thị L đã tự thanh toán cho Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Tây Nguyên nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự;

Điểm đ khoản 1, 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị L,

Tuyên bố: Ông Trần Văn S, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 8, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí: Bà Huỳnh Thị L được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị L số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0007391 ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã A có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày,Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX An Khê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Bích Thảo